

Bản án số: 420/2020/HSST

Ngày 24/12/2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐÔNG ĐA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Trần Văn Tịnh.**

Các hội thẩm nhân dân: **Bà Dương Tú Anh**

Ông Nguyễn Văn Lương

- Thư ký phiên tòa: **Ông Nguyễn Văn Sơn** – Thư ký Tòa án nhân dân quận Đống Đa;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa, TP Hà Nội tham gia phiên tòa: **Bà Nguyễn Phúc H** – Kiểm sát viên.

Ngày 24/12/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 432/2020/HSST ngày 26/11/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 448/2020/QĐXXST-HS ngày 09/12/2020, đối với các bị cáo:

Phạm Thái T, sinh năm: 1992; Đăng ký hộ khẩu và thường trú tại: Tổ 6 Khu 7, phường M D, thành phố CP, tỉnh QN; Nghề nghiệp: tự do; Văn hóa: 12/12; Tôn giáo: không; Con ông: Phạm Ngọc T và bà Trần Thị L; Tiền án, tiền sự: Không; Bị can đầu thú ngày 16/09/2020. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1- Công an thành phố Hà Nội; Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: anh Lương Xuân B (sinh năm: 1992; trú tại: thôn TT, xã DS, huyện CM, thành phố HN). Vắng mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Hoàng Văn S - sinh 1980, địa chỉ hộ khẩu: Xóm 2, BK, LC, thành phố PL, tỉnh HN.(Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 20/8/2020 anh Lương Xuân B (sinh năm: 1992; HKTT: thôn TT, xã ĐS, huyện CM, thành phố HN – Là đầu bếp tại nhà hàng Ba Ba Sơn Đông địa chỉ số X, Xã Đàn, Nam Đồng, Đống Đa, Hà Nội) đến Công an phường Nam Đồng trình báo với nội dung: Ngày 16/8/2020 tại nhà hàng Ba Ba Sơn Đông, T hỏi mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu Dream, màu nâu, biển kiểm soát 29X1 – 182.23 của anh B đi có việc khoảng 30 phút sau mang trả xe, anh B đồng ý. Đến hẹn không thấy T trả xe nên anh B đã nhiều lần gọi điện thoại nhắn tin cho T yêu cầu trả xe mô tô nhưng T cứ khất lần khất lượt rồi không nghe điện thoại. Sau đó anh B đã đi tìm và phát hiện chiếc xe mô tô trên của mình do Hoàng Văn S (sinh năm: 1980; HKTT: Xóm 2, LT, thành phố PL, tỉnh HN) đang quản lý.

Ngày 17/9/2020, Hoàng Văn S giao nộp cho Cơ quan điều tra chiếc xe mô tô nhãn hiệu Dream, màu nâu, biển kiểm soát 29X1 – 182.23.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 345/KL-HĐĐGTS ngày 25/09/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tụng hình sự của quận Đống Đa kết luận:

-Trị giá chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, màu nâu, biển kiểm soát 29X1 – 182.23 là 4.805.000 đồng.

Đến khoảng 17 giờ 00 phút ngày 16/9/2020, Phạm Thái T đã đến Công an quận Đống Đa đầu thú và khai nhận: Trước đây, T và anh B đều là nhân viên của nhà hàng Ba Ba Sơn Đông địa chỉ số X, Xã Đàn, Nam Đồng, Đống Đa, Hà Nội (T là bảo vệ, anh B là đầu bếp). Đến tháng 6/2020 T nghỉ làm. Do nhu cầu cần tiền chi tiêu cá nhân nên T đã nảy sinh chiếm đoạt chiếc xe mô tô nhãn hiệu Dream, màu nâu, biển kiểm soát 29X1 – 182.23 của anh B. Khoảng 20 giờ 15

phút ngày 16/8/2020, T gọi điện thoại hỏi mượn anh B chiếc xe mô tô trên của anh B, nói dối đi có việc, hẹn khoảng 30 phút sau mang xe trả lại cho anh B, anh B đồng ý và nói chìa khóa xe ở quầy lễ tân. Sau đó, T đến quầy lễ tân của nhà hàng Ba Ba Sơn Đông gặp anh Đoàn Văn Đ (sinh năm: 1994; HKTT: thôn TT, xã HP, huyện HH, tỉnh TH – là nhân viên quản lý nhà hàng Ba Ba Sơn Đông). Tại đây anh Đ nói T lấy chìa khóa đi đâu. T nói là mượn xe mô tô của anh B đi có việc khoảng 30 phút sẽ mang trả. Sau khi lấy xe mô tô của anh B, T điều khiển xe mô tô về nhà anh trai ở ngõ Quan Thổ 1, Đống Đa, Hà Nội. Đến khoảng 22 giờ 00 phút cùng ngày (16/8/2020) T điều khiển xe mô tô của anh B đi đến bãi xe ĐL, HVT, HM- HN hỏi vay Hoàng Văn S (là nhân viên bảo vệ bãi xe) 5.000.000 đồng và để lại chiếc xe mô tô này lại làm tin. Số tiền này T đã ăn tiêu cá nhân hết. Khi không thấy T mang xe mô tô về trả, anh B đã nhiều lần gọi điện thoại nhắn tin cho T nhưng T nói dối là đang ở Thanh Hóa nên chưa trả xe cho anh B được, sau T không trả lời điện thoại. T cũng không quay lại lấy xe mô tô mang trả anh B.

Ngày 12/11/2020, Cơ quan điều tra đã trao trả chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, màu nâu, biển kiểm soát: 29X1 – 182.23 cho anh B, anh B đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường.

Đối với Hoàng Văn S, Qua điều tra xác định, S không biết là tài sản do T phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý. Hiện anh Hoàng Văn S không yêu cầu T hoàn trả số tiền 5.000.000 đồng.

Cáo trạng số 424/CT-VKSĐĐ ngày 24/11/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Phạm Thái T về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội giữ nguyên quan điểm truy tố Phạm Thái T về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”, sau khi phân tích tính chất, mức độ, hậu quả hành vi cũng như nhân thân bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 174, điểm s khoản 1,2 điều 51 Bộ luật hình sự. xử phạt bị cáo Phạm Thái Thủy tù 8-12 tháng tù

Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội và đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự người bị hại anh Lương Xuân B đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an quận Đống Đa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Thái T khai nhận toàn bộ hành vi như cáo trạng truy tố, lời khai của bị cáo phù hợp lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai người bị hại, người làm chứng, vật chứng vụ án, kết luận định giá. Có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ 15 ngày 16/08/2020, tại số X, phố Xã Đàn, Nam Đồng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội, Phạm Thái T đã thực hiện hành vi dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt 01 chiếc xe mô tô Honda Dream, màu nâu, biển kiểm soát: 29X1- 182.23 có trị giá 4.805.000 đồng của anh Lương Xuân B. Như vậy đủ căn cứ kết luận Phạm Thái T về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an, bất bình trong quần chúng nhân dân, bức xúc đối với người bị hại, bị cáo biết rõ hậu quả gây ra nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội với động cơ, mục

đích vụ lợi cá nhân, thu lời bất chính nên việc đưa bị cáo ra truy tố xét xử tại phiên tòa và áp dụng hình phạt nghiêm khắc tiếp tục cách ly bị cáo khỏi xã hội trong thời gian tương xứng với tính chất hành vi và hậu quả nguy hiểm gây ra là cần thiết cũng để cải tạo giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa xã hội

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xem xét bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, và đầu thú tại Cơ quan điều tra, nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo lần này thuộc trường hợp phạm tội lần đầu, thiệt hại thực tế đối với người bị hại đã xảy ra không lớn để áp dụng điểm s khoản 1, 2 điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Đối với anh Hoàng Văn S tài liệu điều tra thể hiện anh S không biết xe máy do bị cáo đặt lại là do phạm tội mà có nên cơ quan điều tra không xử lý là có căn cứ.

Đối với số tiền bị cáo nhận của anh S do anh S không yêu cầu, nên xác định đây là số tiền thu lời bất chính cần buộc bị cáo truy nộp để sung quỹ nhà nước.

Bị cáo không có thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[4] Về phần dân sự: người bị hại anh Lương Xuân B đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường.

[5] Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết số326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Phạm Thái T** phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 174; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 - Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Phạm Thái T **06(Sáu) tháng tù** Hạn tù tính từ ngày 16/9/2020.

- Căn cứ Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án;

-Buộc bị cáo truy nộp số tiền 5.000.000đ để sung quỹ nhà nước

-Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát TP Hà Nội;
- Sở Tư pháp TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát Q.Đống Đa;
- Chi cục thi hành án Q.Đống Đa;
- Công an Q.Đống Đa;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS,VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Văn Tịnh